

Số: 04/2021/QĐST-DS

Văn Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST - DS ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 PDL, P3, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T1

Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA

Theo Quyết định về việc ủy quyền số 11/QĐ-DBA-HĐQT ngày 24/01/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐA.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hồng Q; Sinh năm: 1983

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY.

Theo Quyết định về việc ủy quyền số 113/QĐ-DBA-PC ngày 19/02/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA.

Người đại diện theo ủy quyền lại từ ông Nguyễn Hồng Q: Ông **Ngô Quang T2**; Sinh năm: 1993

Chức vụ: Nhân viên thẩm định Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY.

Theo Quyết định về việc ủy quyền số 31/QĐ-DBA-HYN ngày 13/10/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY.

Bị đơn: Ông **Phạm Văn H**; Sinh năm: 1977

HKTT: Đội 4, thôn ĐĐ, xã ĐĐT, huyện TT, tỉnh BN.

Hiện công tác tại: Chi cục THADS huyện VG, tỉnh HY.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tổng số nợ:

Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY đã cho ông Phạm Văn H vay vốn theo “Hợp đồng cho vay trả góp ngày 03/9/2013”, Giấy đăng ký vay tiền trả góp (Kiêm khế ước nhận nợ) ngày 03/9/2013

- Số tiền vay: 50.000.000đ (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng).
- Mục đích sử dụng: Vay tiêu dùng trả góp
- Thời hạn cho vay: 36 tháng, kể từ ngày 03/9/2013 đến 03/9/2016
- Lãi suất trong hạn: 10,5%/năm
- Lãi suất quá hạn: 1,5 lần so với lãi suất trong hạn.
- Biện pháp bảo đảm tiền vay: Tín chấp

Tính đến hết ngày 28/4/2021, tổng số tiền cả gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn mà ông H còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY là: 50.632.532đ, trong đó bao gồm:

- Nợ gốc: 19.422.416đ
- Nợ lãi trong hạn: 6.333.584đ
- Nợ lãi quá hạn: 24.876.532đ

2.2. Về phương thức thanh toán

Các đương sự cùng thoả thuận về phương thức thanh toán hợp đồng tín dụng như sau:

2.2.1. Về thanh toán nợ gốc:

- Chậm nhất đến ngày 20/5/2021 ông Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY số tiền nợ gốc là 7.000.000đ.

- Chậm nhất đến ngày 20/6/2021 ông Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY số tiền nợ gốc là 7.000.000đ.

- Chậm nhất đến ngày 20/7/2021 ông Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY số tiền nợ gốc là 4.422.416đ.

2.2.2. Về thanh toán nợ gốc còn lại và nợ lãi:

- Chậm nhất đến ngày 20/8/2021 ông Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY số tiền nợ lãi là 16.000.000đ.

- Chậm nhất đến ngày 20/9/2021 ông Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY số tiền nợ gốc còn lại là 1.000.000đ và tiền nợ lãi còn lại là 15.210.116đ cùng toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/4/2021 theo “Hợp đồng cho vay trả góp ngày 03/9/2013”, Giấy đăng ký vay tiền trả góp (Kiêm khế ước nhận nợ) ngày 03/9/2013.

Trường hợp ông Phạm Văn H thực hiện đúng cam kết trả nợ gốc cho Ngân hàng TMCP ĐA – Chi nhánh HY thì Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh HY sẽ trình các cấp lãnh đạo Ngân hàng TMCP ĐA xem xét miễn giảm một phần tiền lãi cho ông H.

Trường hợp ông Phạm Văn H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào trong kỳ thanh toán đã được thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng TMCP ĐA có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi vay theo các thỏa thuận tại Hợp đồng vay trả góp ngày 03/9/2013; Giấy đăng ký vay tiền trả góp (Kiêm khế ước nhận nợ) ngày 03/9/2013 và quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ông Phạm Văn H tự nguyện chịu 1.265.000đ (Một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP ĐA 1.240.000đ (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001262 ngày 30/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTGD TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Văn Giang
- THADS huyện Văn Giang
- Các đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy